

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64 /2023/HS-ST
Ngày: 25/9/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Viết Ngoan

2. Ông Nguyễn Văn Dẫn

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Hồng Quốc Vệ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2023/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ đối với bị cáo:

Huỳnh Thị L – sinh năm: 1995

ĐKTT: Ấp H, thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Huỳnh Văn P – sinh năm 1974 (sống), Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T – sinh năm 1975 (chết); Họ tên chồng: Trần Trung T1 – sinh năm 1990; Con có 01 sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần, vào ngày 26/10/2022 bị Công an xã V, huyện C, tỉnh An Giang xử phạt 2.500.000đồng về hành vi Trộm cắp tài sản ; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T, thành phố Cần Thơ kể từ ngày 04/7/2023 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

Bà Phạm Thị Bạch H – sinh năm: 1958 *(Có mặt)*

Địa chỉ: Khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Trung T1 – sinh năm: 1990 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp H, thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang.

Người làm chứng:

1/. Ông Võ Trúc C – sinh năm: 1975 (*Vắng mặt*)

2/. Bà Mai Thị Ngọc B – sinh năm: 1977 (*Vắng mặt*)

Cùng địa chỉ: Khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 04/7/2023, Huỳnh Thị L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67C1-562.10 từ huyện C, tỉnh An Giang đến quận T, thành phố Cần Thơ tìm tài sản chiếm đoạt. Khi đến Cầu B thuộc khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ, L phát hiện bà Phạm Thị Bạch H đang đi bộ trên cầu B theo hướng cùng chiều với L nhưng ở phần đường bên trái của L có đeo 03 chiếc nhẫn vàng trên tay nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. L điều khiển xe về hướng bà H. Khi tiếp cận bà H, L nói với bà H được nhận quà từ thiện nhưng nếu người phát quà thấy có đeo vàng thì không cho nên L yêu cầu bà H tháo 03 chiếc nhẫn vàng đang đeo đưa cho L giữ dùm nhưng bà H không đồng ý mà tự tháo 03 chiếc nhẫn vàng bỏ vào bên trong áo lót phía bên trái của bà. Thấy vậy, L áp sát bà H tiếp tục nói bà H cất vàng trong áo lót sẽ bị rớt mất để L lấy ra cho vào bọc nilon, vừa nói L vừa lấy tay đưa vào áo lót của bà H lấy một chiếc nhẫn vàng 24k trọng lượng 02 chỉ cho vào túi áo khoác bên trái của L, bà H liền đẩy L ra và kiểm tra lại tài sản thì phát hiện bên trong áo lót chỉ có 02 chiếc nhẫn nên bà H hỏi L có lấy không. L trả lời không có lấy và giả vờ tìm kiếm. Do nghi ngờ nên bà H kiểm tra túi áo khoác bên trái của L thì phát hiện 01 chiếc nhẫn vàng 24k trọng lượng 02 chỉ của bà trong túi áo khoác của L và truy hô. Tức thì, L điều khiển xe mô tô bỏ chạy về hướng thành phố L được khoảng 200m thì bị người dân bắt quả tang và bàn giao cho Công an phường T. Đồ vật thu giữ: 01 xe mô tô future 125 màu xanh dương biển kiểm soát 67C1-56210, 01 điện thoại di động hiệu Vivo V2029 đã qua sử dụng và Tiền Việt Nam 4.802.000đồng. Đồng thời, Phạm Thị Bạch H giao nộp 01 chiếc nhẫn vàng 24k trọng lượng 02 chỉ mà Huỳnh Thị L lấy trộm của bà.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57/BLK-HĐĐGTS ngày 05/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản, Ủy ban nhân dân quận T, kết luận: 01 chiếc nhẫn dạng trơn, loại vàng 24k, trọng lượng 02 chỉ, bên trong có khắc chữ “Thot N Cai A 999.0.10” có giá trị 10.920.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ theo quy định. Đồng thời, ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu bà Phạm Thị Bạch H 01 chiếc nhẫn dạng trơn, loại vàng 24k, trọng lượng 02 chỉ, bên trong có khắc chữ “T2 999.0.10 và trả 01 xe mô tô Future 125 màu xanh dương, biển số 67C1-56210 cho chủ sở hữu là ông Trần Trung T1 do không liên quan đến việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị Bạch H không yêu cầu.

Tại cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 12/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Huỳnh Thị L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Người bị hại xác định đã nhận lại tài sản

mà bị cáo trộm, không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt có phân tích mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cơ bản vẫn giữ nguyên ý kiến truy tố, đề nghị xử bị cáo Huỳnh Thị L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Thị L từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do không có nghề nghiệp ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo V2029 đã qua sử dụng và Tiền Việt Nam 4.802.000đồng do không liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và chỉ nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, cho bị cáo cơ hội sửa đổi làm ăn lương thiện để nuôi con. Bị cáo hứa không tái phạm, làm công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Vào ngày 04/7/2023, do có ý định muốn chiếm đoạt tài sản của người khác nên bị cáo Huỳnh Thị L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67C1-562.10 từ huyện C đến quận T để tìm tài sản chiếm đoạt, khi đến cầu B thì bị cáo L phát hiện bà Phạm Thị Bạch H đang đi bộ trên cầu và trên tay có đeo 03 chiếc nhẫn vàng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo yêu cầu bà H tháo 03 chiếc nhẫn vàng đưa cho bị cáo cất giữ nhưng bà H tự tháo và bỏ vào trong áo lót bên trái. Bị cáo dùng tay đưa vào áo lót của bà H lấy trộm 01 chiếc nhẫn vàng 24K để vào túi áo khoác bên trái của bị cáo thì bị bà H phát hiện lấy lại tài sản và truy hô, bị cáo điều khiển xe mô tô bỏ chạy nhưng bị người dẫn giữ lại và giao cho cơ quan công an. Tại bản kết luận định giá tài sản số 57/BKL-HĐĐGTS ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận T, thành phố Cần Thơ, kết luận: 01 chiếc nhẫn dạng tròn, loại vàng 24K, trọng lượng 02 chỉ, bên trong có khắc chữ “Thot N Cai A 999.0.10” có giá trị 10.920.000đồng (*Mười triệu, chín trăm hai mươi ngàn đồng*). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, việc đưa ra truy tố và xét xử bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý nhưng vì tham lam, tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Bản thân bị cáo có 01 tiền sự về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa tiền sự lại tiếp tục phạm tội về hành vi tương tự. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi ngay sau khi bị phát hiện nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Tài sản bị cáo chiếm đoạt Cơ quan điều tra đã thu giữ, trả lại cho bị hại; bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Về các tang vật bị thu giữ không có liên quan đến việc phạm tội Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8] Bị cáo Huỳnh Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên xử: Bị cáo Huỳnh Thị L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 04/7/2023.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thị L 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo V2029 đã qua sử dụng và Tiền Việt Nam 4.802.000đồng (bốn triệu, tám trăm lẻ hai ngàn đồng).

về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Huỳnh Thị L phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Cơ quan CSĐT CA quận Thốt Nốt;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận Thốt Nốt;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Ngọc Hạnh